TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HIẾN
KHOA KẾ TOÁN – TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

I. Thông tin chung về học phần

Tên học phần: **Pháp luật về đầu tư**
Mã học phần: LAW402
Số tín chỉ: 03
Đối tượng học: Hệ đại học, ngành Luật
Loại học phần (Bắt buộc/Tự chọn): Bắt buộc
Môn tiên quyết/Môn học trước:
Đơn vị phụ trách: Khoa Kế toán – Tài chính
Thông tin giảng viên:
Giảng viên phụ trách:

II. Mô tả học phần

Học phần bao gồm những vấn đề cơ bản của pháp luật về đầu tư Việt Nam: Những vấn đề lý luận cơ bản về đầu tư và pháp luật đầu tư; các hình thức đầu tư; quyền và nghĩa vụ của nhà dầu tư trong hoạt động đầu tư; các biện pháp đầu tư, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư; thủ tục đầu tư, triển khai dự án đầu tư; hoạt động đầu tư kinh doanh với nhà nước và đầu tư ra nước ngoài.

III. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

1. Mục tiêu:

Học phần Luật Đầu tư trang bị khối lượng kiến thức về các lý thuyết về đầu tư trong kinh tế học; các hoạt động đầu tư nhằm mục đích kinh doanh; quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư; khuyến khích và ưu đãi đầu tư; quản lý nhà nước về đầu tư tại Việt Nam và đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài. Ngoài ra, nội dung giảng dạy còn khái quát những lý thuyết về hiệu quả kinh tế trong thực thi pháp luật về đầu tư tại Việt Nam.

2. Chuẩn đầu ra

Chuẩn đầu ra của học phần Sau khi học xong học phần này, người học có thể:		**Đáp ứng PLOs Cử nhân Luật**
Kiến thức		
CLO1	Hiểu biết toàn diện về hoạt động đầu tư và pháp luật về đầu tư trong nền kinh tế thị trường.	PLO2
CLO2	Kiến thức về quy trình, thủ tục đầu tư và triển khai dự án đầu tư; biện pháp bảo đảm, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư, đối tượng và phạm vi áp dụng các biện pháp đó; quy chế pháp lí các khu kinh tế đặc biệt; hiểu các quy	PLO2

	định cơ bản về đầu tư theo hợp đồng.	
CLO3	Nắm được những nội dung cơ bản của pháp luật về đầu tư ra nước ngoài	PLO2
Kỹ năng		
CL04	- Hình thành và phát triển năng lực thu thập thông tin, kĩ năng tổng hợp, hệ thống hoá các vấn đề trong mối quan hệ tổng thể; kĩ năng so sánh, phân tích, bình luận, đánh giá các vấn đề của luật đầu tư.	PLO10
CL05	- Thành thạo một số kĩ năng tìm, tra cứu và sử dụng các quy định của pháp luật để giải quyết các tình huống nảy sinh trong thực tiễn đầu tư.	PLO10
CL06	- Vận dụng kiến thức đã học để có thể tư vấn lựa chọn hình thức đầu tư phù hợp; quy trình, thủ tục, triển khai hoạt động đầu tư.	PLO10
CLO7	- Có kĩ năng bình luận, đánh giá các quy định pháp luật thực định nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả áp dụng.	PLO11
CLO8	Làm việc độc lập; tổ chức và điều hành có hiệu quả trong làm việc nhóm.	PLO9
Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
CLO9	- Hình thành nhận thức đúng đắn về vai trò của đầu tư, ưu đãi và hạn chế của nhà nước đối với các hình thức đầu tư, địa bàn, lĩnh vực đầu tư;	PLO14
CLO10	- Hình thành thái độ khách quan đối với lợi ích cần được bảo vệ của các chủ thể có liên quan đến hoạt động đầu tư, bao gồm lợi ích của nhà đầu tư	PLO14

***Ghi chú: PLOs** (ProgrammeLearningOutcomes):ChuẩnđầuracấpCTĐT*

***CLOs**(Course LearningOutcomes): Chuẩn đầu ra học phần*

3. Mức độ đóng góp của học phần cho PLOs

Học phần này đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo Cử nhân Luật theo mức độ sau: (*bảng sau đây là trích ngang của matric: Sự đóng góp của mỗi học phần cho* PLOs *của CTĐT Cử nhân Luật*)

L (Low): Đóng góp ít/liên quan ít

M (Medium): Đóng góp không nhiều/liên quan không nhiều

H (High): Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP		Mức độ đóng góp của học phần cho PLOs của CTĐT														
	Tên HP	PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10	PLO 11	PLO 12	PLO 13	PLO 14	PLO 15

LAW 402	Luật về Đầu tư		H							H	H	H			H	

IV. Nội dung

1. Phân bổ thời gian và điều kiện thực hiện

STT	Tên chương	Lý thuyết (tiết)	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập (tiết)	Dụng cụ và trang thiết bị cần thiết
1	Chương 1. Những vấn đề chung về luật đầu tư	5	5	Bảng, phấn, máy chiếu, giáo trình
2	Chương 2. Pháp luật về thủ tục đầu tư	5	5	
3	Chương 3. Pháp luật về các biện pháp bảo đảm, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư	4	4	
4	Chương 4. Pháp luật điều chỉnh hoạt động đầu tư vào các tổ chức kinh tế	4	4	
5	Chương 5. Pháp luật điều chỉnh hoạt động đầu tư theo hợp đồng	4	4	
6	Chương 6: Pháp luật điều chỉnh hoạt động đầu tư vào các khu kinh tế đặc biệt	4	4	
7	Chương 7: Pháp luật điều chỉnh hoạt động đầu tư ra nước ngoài	4	4	
Tổng		30	30	

2. Nội dung chi tiết

Chương 1. Những vấn đề chung về luật đầu tư

1.1. Khái quát về Đầu tư

1.1.1. Khái niệm đầu tư

1.1.2. Phân loại đầu tư

1.1.3. Hình thức đầu tư

1.1.4. Lĩnh vực và địa bàn đầu tư

1.2. Khái quát chung về Luật đầu tư

1.2.1. Khái niệm

1.2.2 Đối tượng, phương pháp điều chỉnh
1.2.3. Chủ thể của Luật đầu
Chương 2. Pháp luật về thủ tục đầu tư
2.1. Khái quát về dự án đầu tư
2.1.1. Khái niệm và đặc điểm dự án đầu tư
2.1.2. Phân loại dự án đầu tư
2.2. Nội dung cơ bản của quy trình, thủ tục đầu tư và triển khai dự án đầu tư
2.2.1. Chuẩn bị đầu tư
2.2.2. Thủ tục đầu tư
2.2.3. Triển khai dự án đầu tư
Chương 3. Pháp luật về các biện pháp bảo đảm, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư
3.1. Bảo đảm đầu tư
3.1.1. Những vấn đề chung về biện pháp bảo đảm đầu tư
3.1.2. Nội dung các biện pháp bảo đảm đầu tư
3.2. Ưu đãi đầu tư
3.2.1. Những vấn đề chung về biện pháp ưu đãi đầu tư
3.1.2. Nội dung các biện pháp bảo đảm đầu tư
3.2. Ưu đãi đầu tư
3.2.1. Những vấn đề chung về biện pháp ưu đãi đầu tư
3.2.2. Nội dung các biện pháp ưu đãi đầu tư
3.3. Hỗ trợ đầu tư
3.3.1. Những vấn đề chung về biện pháp hỗ trợ đầu tư
3.3.2. Nội dung các biện pháp hỗ trợ đầu tư
Chương 4. Pháp luật điều chỉnh hoạt động đầu tư vào các tổ chức kinh tế
4.1. Đầu tư thành lập tổ chức kinh tế
4.1.1. Khái niệm, đặc điểm của đầu tư thành lập tổ chức kinh tế
4.1.2. Tỉ lệ sở hữu vốn điều lệ
4.1.3. Thủ tục đầu tư thành lập tổ chức kinh tế
4.2. Đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào tổ chức kinh tế
4.2.1. Khái niệm, đặc điểm của hình thức góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào tổ chức kinh tế
4.2.2. Hình thức và điều kiện góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào tổ chức kinh tế
4.2.3. Thủ tục đầu tư góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào tổ chức kinh tế
Chương 5. Pháp luật điều chỉnh hoạt động đầu tư theo hợp đồng
5.1. Đầu tư theo hình thức hợp đồng đối tác công tư (hợp đồng PPP)
5.1.1. Khái niệm, đặc điểm hợp đồng PPP
5.1.2. Các loại hợp đồng PPP
5.1.3. Thủ tục đầu tư theo hợp đồng PPP
5.2. Đầu tư theo hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh (hợp đồng BCC)
5.2.1. Khái niệm, đặc điểm hợp đồng BCC

5.1.2. Nội dung hợp đồng BCC

5.1.3. Thủ tục đầu tư theo hợp đồng BCC

Chương 6: Pháp luật điều chỉnh hoạt động đầu tư vào các khu kinh tế đặc biệt

6.1. Sự hình thành, phát triển các khu kinh tế đặc biệt

6.2. Khái niệm và đặc điểm của các khu kinh tế đặc biệt

6.2.1. Khu công nghiệp

6.2.2. Khu chế xuất

6.2.3. Khu công nghệ cao

6.2.4. Khu kinh tế

6.3. Những quy định cơ bản về hoạt động đầu tư vào các khu kinh tế đặc biệt

6.3.1. Quy định về nhà đầu tư

6.3.2. Quy định về các doanh nghiệp hoạt động tại các khu kinh tế đặc biệt

6.3.3. Quy định về lĩnh vực đầu tư

6.3.4. Quy định về thủ tục đầu tư

6.3.5. Quy định về ưu đãi đầu tư

Chương 7: Pháp luật điều chỉnh hoạt động đầu tư ra nước ngoài

7.1. Khái quát về hoạt động đầu tư ra nước ngoài

7.1.1. Khái niệm và đặc điểm của đầu tư ra nước ngoài.

7.1.2. Vai trò của đầu tư ra nước ngoài.

7.2. Những nội dung cơ bản của pháp luật về đầu tư ra nước ngoài

V. Phương pháp đánh giá học phần

1. Điểm đánh giá quá trình

- Điểm chuyên cần: Điểm danh, tích cực tham gia thảo luận, làm bài tập trên lớp; trọng số 20%

- Điểm kiểm tra thường xuyên: 01 bài trọng số 30%

2. Điểm thi kết thúc học phần:

Hình thức thi: tự luận, trọng số 50%

VI. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết giảng trên lớp;
- Hỏi - đáp trực tiếp;
- Giao bài đọc về nhà;
- Hướng dẫn tự học.

2. Phương pháp học tập

- Sinh viên tham gia nghe giảng;
- Sinh viên đọc bài giảng và các tài liệu liên quan, từ đó phát triển giả thuyết và đặt câu hỏi;
- Sinh viên tích cực tham gia các hoạt động trên lớp;
- Trao đổi kỹ năng học nhóm, làm tiểu luận; chấp hành các quy định về thời gian lên lớp, thời hạn nộp bài, chất lượng các bài tập, bài kiểm tra và tìm kiếm thông tin.

VII. Tài liệu học tập

1. Tài liệu học tập:

+ *Giáo trình luật đầu tư,*Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2017.

2. Tài liệu tham khảo

+ Trường đại học kinh tế quốc dân, *Giáo trình kinh tế đầu tư*, Nxb. Thống kê, Hà Nội, 2014.

+ Nguyễn Thị Dung (chủ biên), *Pháp luật về hợp đồng trong thương mại và đầu tư - Những vấn đề pháp lí cơ bản*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2008.

+ Luật Đầu tư 2015

+ Luật Doanh nghiệp 2020

TP.Hồ Chí Minh , ngày tháng năm 2021

TRƯỞNG KHOA
KẾ TOÁN – TÀI CHÍNH

Giảng viên biên soạn